

TOEFL ITP TEST RESULT

Test date: 10/7/2019

Organization: SYDNEY INTERNATIONAL ENGLISH LANGUAGE INSTITUTE
Number of examinees: 236
Maximum score: 390
Minimum score: 330
Average score: 357

No.	Name	Date of Birth	ID Number	Listening Comprehension	Structures & Written Expression	Reading Comprehension	Total Score	Test date
1	HA HAI NINH	10/16/1986	022186005427	42	40	35	390	07/10/2019
2	TRAN MINH DUC	03/03/1996	101260533	35	39	42	387	07/10/2019
3	DO THI HANH	04/07/1993	101123274	42	39	33	380	07/10/2019
4	DUONG THI LY	01/20/1990	022190004216	42	39	33	380	07/10/2019
5	HOANG THI MAI	08/12/1988	022188001269	42	39	33	380	07/10/2019
6	TRAN THI TUYET MAI	06/24/1985	100858659	40	32	42	380	07/10/2019
7	HOANG THI HAI YEN	04/09/1989	022189001000	42	39	33	380	07/10/2019
8	TO VIET HUNG	06/24/1978	022078000661	35	36	42	377	07/10/2019
9	DOAN THI THUONG	10/15/1987	022187001390	42	40	31	377	07/10/2019
10	BUI THI THUY	07/05/1993	101208269	42	40	31	377	07/10/2019
11	VU TRONG TUAN	11/01/1981	022081001338	35	39	39	377	07/10/2019
12	DANG THI BICH	05/22/1990	101038998	43	36	33	373	07/10/2019
13	BUI THI CUC	05/29/1987	022187001136	42	37	33	373	07/10/2019

14	DINH THI THANH	DAO	11/15/1990	101034858	42	37	33	373	07/10/2019
15	DOAN THI NGOC	DIU	07/08/1989	022189001917	42	37	33	373	07/10/2019
16	DINH HUU	DUC	12/10/1985	022085002948	42	39	31	373	07/10/2019
17	BUI THI THU	HA	03/21/1990	241172159	42	37	33	373	07/10/2019
18	HOANG THI THANH	HA	09/28/1985	100841904	42	39	31	373	07/10/2019
19	VU THI THU	HA	02/22/1988	101301636	35	36	41	373	07/10/2019
20	DO THI	HAI	08/23/1983	034183000616	42	37	33	373	07/10/2019
21	DINH THI THUY	HANG	11/05/1985	022185001846	42	37	33	373	07/10/2019
22	DANG THI	HIE	03/31/1987	022187001184	42	37	33	373	07/10/2019
23	KIEU THI	HIE	11/11/1994	101251256	42	37	33	373	07/10/2019
24	DO THI KHANH	HOA	11/04/1991	101140707	42	37	33	373	07/10/2019
25	NGUYEN THI THUY	HUYEN	07/20/1986	034186010084	40	31	41	373	07/10/2019
26	HA THI	LAM	07/15/1990	100932673	42	37	33	373	07/10/2019
27	BUI THI THUY	LIEN	06/18/1988	100880526	42	37	33	373	07/10/2019
28	DONG THI	LIEU	08/29/1988	022188001271	42	37	33	373	07/10/2019
29	BUI THI	LOAN	12/07/1989	101080026	42	37	33	373	07/10/2019
30	DO THI	LOAN	07/17/1992	101051332	42	37	33	373	07/10/2019
31	LAI THI VIET	NGA	04/21/1974	022174000776	42	37	33	373	07/10/2019
32	DOAN KIM	NGAN	09/24/1991	101038618	42	37	33	373	07/10/2019
33	CHU THI KIM	NHUNG	06/30/1989	027189000450	42	37	33	373	07/10/2019
34	HOANG THI HONG	NHUNG	12/16/1995	022195001879	42	37	33	373	07/10/2019

35	DINH THI NHU	QUYNH	11/25/1997	101338572	42	37	33	373	07/10/2019
36	LA THI	TAM	02/10/1993	101074678	42	37	33	373	07/10/2019
37	DO VAN	THANG	08/11/1989	022089001446	42	37	33	373	07/10/2019
38	DOAN PHUONG	THAO	02/18/1991	022191001707	42	37	33	373	07/10/2019
39	DINH THI HUYEN	THUONG	12/11/1992	101123410	42	37	33	373	07/10/2019
40	BUI THANH	THUY	12/11/1984	022184003650	42	37	33	373	07/10/2019
41	BUI CAM	TRANG	11/20/1990	022190003301	42	37	33	373	07/10/2019
42	DO THI	TRANG	10/23/1990	101009453	42	37	33	373	07/10/2019
43	HOANG THI THIEN	TRANG	10/14/1992	022192001853	42	39	31	373	07/10/2019
44	HOANG MINH	TUYEN	08/07/1988	022088004771	42	37	33	373	07/10/2019
45	BUI THI	VAN	09/02/1990	034190000216	42	37	33	373	07/10/2019
46	BUI THI	VAN	03/11/1993	022193001936	42	37	33	373	07/10/2019
47	DINH THI THUY	VAN	09/18/1990	100998262	42	37	33	373	07/10/2019
48	BUI THI	HUYEN	05/15/1988	022188001533	39	39	33	370	07/10/2019
49	NGUYEN LE THUY	TRANG	11/06/1999	022199002683	36	43	32	370	07/10/2019
50	NGUYEN THI THU	TRANG	10/28/1996	101261831	35	37	39	370	07/10/2019
51	DO THI LAN	ANH	11/23/1991	101146419	42	37	31	367	07/10/2019
52	NGUYEN THI	DUYEN	07/23/1994	101217827	37	32	41	367	07/10/2019
53	DANG THI	HAI	03/17/1990	101038135	42	37	31	367	07/10/2019
54	BUI THI	HANH	02/12/1987	100830478	42	37	31	367	07/10/2019
55	NGUYEN VIET	HUNG	05/21/1996	022096001501	33	37	40	367	07/10/2019

56	DINH THI HONG	LIEN	01/05/1995	044195001925	42	37	31	367	07/10/2019
57	NGUYEN THI THUY	LINH	12/16/1991	022191003801	37	31	42	367	07/10/2019
58	TRAN THI THU	LOAN	09/17/1995	022195001364	35	36	39	367	07/10/2019
59	BUI THI	QUYNH	02/19/1996	101262732	42	37	31	367	07/10/2019
60	DINH THI	TAI	03/03/1995	101170287	42	37	31	367	07/10/2019
61	VU THI HUONG	THAO	03/03/1992	101079949	37	31	42	367	07/10/2019
62	BUI THI	THINH	07/25/1985	022185003234	42	37	31	367	07/10/2019
63	LAI THI	THUY	08/30/1991	022191001398	42	37	31	367	07/10/2019
64	NGUYEN THI	TINH	09/17/1988	022188001700	35	36	39	367	07/10/2019
65	DINH THI	HUE	11/22/1993	022193002600	42	36	31	363	07/10/2019
66	CHU THI	OANH	02/16/1989	100985506	42	36	31	363	07/10/2019
67	LE THI	THU	07/28/1993	101209124	37	31	41	363	07/10/2019
68	VU THI	THUONG	04/30/1993	101123606	33	37	39	363	07/10/2019
69	NGUYEN T HUYEN	TRANG	11/22/1990	101008941	35	32	42	363	07/10/2019
70	BUI XUAN	VUONG	05/09/1976	022076002250	39	37	33	363	07/10/2019
71	NGUYEN THI THANH	XUAN	06/08/1995	101244898	37	31	41	363	07/10/2019
72	NGUYEN THI VAN	ANH	08/02/1992	022192002428	37	34	37	360	07/10/2019
73	PHAM THI THU	HIEN	06/14/1985	022185002461	35	32	41	360	07/10/2019
74	TRINH THI PHUONG	HOA	12/19/1994	101251251	35	32	41	360	07/10/2019
75	NGUYEN THI	LUONG	11/27/1993	101175822	37	34	37	360	07/10/2019
76	NGUYEN THI	QUYNH	05/30/1991	034191006317	35	32	41	360	07/10/2019

77	PHAM THI	THUY	10/15/1991	101079998	37	32	39	360	07/10/2019
78	LE THI	TUYET	07/22/1978	100697602	35	32	41	360	07/10/2019
79	TRAN THI	BINH	12/25/1980	100740202	35	31	41	357	07/10/2019
80	PHAM THI	CHIEN	10/30/1995	101244992	35	31	41	357	07/10/2019
81	NGUYEN PHUONG	DUNG	07/23/1994	101170868	35	31	41	357	07/10/2019
82	PHAM THI MY	DUNG	09/16/1994	022194002290	35	31	41	357	07/10/2019
83	NGUYEN NGOC	DUYEN	08/17/1991	022191001925	37	31	39	357	07/10/2019
84	LUONG T PHUONG	GIANG	04/06/1992	022192003540	35	31	41	357	07/10/2019
85	NGUYEN THI	HA	08/22/1994	101209688	35	31	41	357	07/10/2019
86	NGO THI	HAI	11/26/1994	152038794	35	31	41	357	07/10/2019
87	PHAM MY	HANG	02/20/1971	022171000867	35	31	41	357	07/10/2019
88	LUONG HONG	HANH	10/08/1997	101297831	38	35	34	357	07/10/2019
89	NGUYEN THI	HANH	11/03/1981	022181003970	35	31	41	357	07/10/2019
90	VU THI HONG	HANH	06/05/1991	101074455	35	31	41	357	07/10/2019
91	NGUYEN THI THANH	HOA	10/27/1993	022193001756	35	31	41	357	07/10/2019
92	VU THI	HOA	06/27/1985	022185000265	35	31	41	357	07/10/2019
93	NGUYEN DUC	HOANG	10/24/1988	022088002350	35	31	41	357	07/10/2019
94	VU THI THANH	HUE	07/29/1989	022189000516	35	31	41	357	07/10/2019
95	LUONG VAN	HUNG	09/08/1977	101321931	35	31	41	357	07/10/2019
96	TRUONG THI	HUYEN	10/20/1989	022189001918	35	31	41	357	07/10/2019
97	NGUYEN HOANG	LAN	01/02/1995	020195000843	35	31	41	357	07/10/2019

98	VU THI HUONG	LAN	06/20/1987	022187001392	35	31	41	357	07/10/2019
99	LUONG THI THANH	LINH	07/14/1997	101321351	35	31	41	357	07/10/2019
100	NGUYEN DIEU	LINH	07/31/1993	101123160	35	31	41	357	07/10/2019
101	NGUYEN THI	MAI	10/16/1992	101143697	35	31	41	357	07/10/2019
102	PHAM THI THUY	MAI	07/01/1980	100714127	35	31	41	357	07/10/2019
103	NGUYEN THI	NGA	01/13/1988	022188002941	35	31	41	357	07/10/2019
104	PHAM THI	NGA	06/05/1991	101113546	35	31	41	357	07/10/2019
105	NGUYEN THUY	NGAN	10/16/1989	022189003966	35	31	41	357	07/10/2019
106	THAI THI	NGHIA	11/17/1994	101196072	35	31	41	357	07/10/2019
107	VU THI	NHA	01/14/1980	100719345	35	31	41	357	07/10/2019
108	PHAM THI	NHUNG	08/18/1989	022189001925	35	31	41	357	07/10/2019
109	PHAM THI HONG	NHUNG	12/19/1994	101282163	35	31	41	357	07/10/2019
110	VU THI	NHUNG	11/12/1996	101302163	35	31	41	357	07/10/2019
111	NGUYEN THUY HANG	NINH	12/28/1990	022190001214	35	31	41	357	07/10/2019
112	PHAM THI KIEU	OANH	08/31/1991	022191003208	35	31	41	357	07/10/2019
113	TRAN THU	PHUONG	08/11/1991	022191000382	35	31	41	357	07/10/2019
114	NGUYEN TIEN	QUAN	08/11/1982	145103682	35	31	41	357	07/10/2019
115	LUU THI	QUYNH	06/23/1994	101170370	35	31	41	357	07/10/2019
116	NGUYEN THI VIET	QUYNH	07/25/1984	022184001619	35	31	41	357	07/10/2019
117	TRAN THI	THAM	04/29/1989	101053017	35	31	41	357	07/10/2019
118	MAC NGOC	THANH	04/08/1990	101123035	35	31	41	357	07/10/2019

119	NGUYEN T PHUONG	THANH	10/25/1990	022190000628	35	31	41	357	07/10/2019
120	NGUYEN THI THU	THAO	08/21/1993	101208931	35	31	41	357	07/10/2019
121	NGUYEN THI VIET	THOA	09/25/1994	101218555	35	31	41	357	07/10/2019
122	NGUYEN THI HOAI	THU	12/01/1994	101209940	35	31	41	357	07/10/2019
123	TRUONG THI	THUONG	08/07/1995	101235445	35	31	41	357	07/10/2019
124	LE THI	THUY	05/27/1980	022180000253	35	31	41	357	07/10/2019
125	LUONG THI	THUY	07/16/1987	022187001389	35	31	41	357	07/10/2019
126	NGUYEN THI	THUY	03/18/1979	100697831	35	31	41	357	07/10/2019
127	NGUYEN THI HUONG	THUY	04/11/1987	100944152	35	31	41	357	07/10/2019
128	NGUYEN THI THU	THUY	09/19/1976	100974294	35	31	41	357	07/10/2019
129	NGUYEN THU	THUY	07/17/1989	101039993	35	31	41	357	07/10/2019
130	LE THI MAI	TRANG	02/05/1994	022194002200	35	31	41	357	07/10/2019
131	NGUYEN T QUYNH	TRANG	10/15/1995	022195002694	35	31	41	357	07/10/2019
132	NGUYEN THI	TRANG	12/12/1990	034190004883	35	31	41	357	07/10/2019
133	NGUYEN THI THU	TRANG	12/22/1992	022192001549	35	31	41	357	07/10/2019
134	PHAM THI	TRANG	10/30/1988	022188002202	35	31	41	357	07/10/2019
135	PHAM THI	TRANG	12/02/1990	101022971	35	31	41	357	07/10/2019
136	PHAM THI HUYEN	TRANG	03/23/1994	101209959	35	31	41	357	07/10/2019
137	TRUONG THUY	TRANG	10/02/1987	022187001137	35	31	41	357	07/10/2019
138	NGUYEN THI	TUOI	06/23/1995	101261944	35	31	41	357	07/10/2019
139	NONG THI	VAN	06/03/1991	101039827	35	31	41	357	07/10/2019

140	DANG THI	HUONG	11/03/1983	100773316	41	31	34	353	07/10/2019
141	DANG THI	LOAN	11/08/1992	101127537	42	31	33	353	07/10/2019
142	NGUYEN THI	VAN	05/16/1990	022190004434	35	32	39	353	07/10/2019
143	NGUYEN THI HOAI	ANH	10/25/1997	101263722	35	31	39	350	07/10/2019
144	TRAN THI VAN	ANH	08/24/1991	101039987	33	31	41	350	07/10/2019
145	TRAN THI	CHUC	05/05/1990	101344104	35	31	39	350	07/10/2019
146	NGO THI	HA	03/12/1987	100920256	35	31	39	350	07/10/2019
147	PHAM THI	HANG	10/08/1987	101008201	33	31	41	350	07/10/2019
148	PHAM THI	HANG	11/21/1995	101202923	35	31	39	350	07/10/2019
149	NGUYEN THI THU	HIEN	07/03/1992	101050203	35	31	39	350	07/10/2019
150	NGUYEN THI	HOI	05/28/1989	101018215	35	31	39	350	07/10/2019
151	NGO THI HA	HUE	06/25/1993	022193001076	35	31	39	350	07/10/2019
152	NGUYEN THI	HUE	02/05/1991	022191003042	35	31	39	350	07/10/2019
153	PHAM THANH	HUYEN	09/11/1993	101209155	35	31	39	350	07/10/2019
154	NGO THI	LAN	12/26/1986	022186002544	35	31	39	350	07/10/2019
155	LE THI	LE	06/26/1997	101344080	35	31	39	350	07/10/2019
156	PHAM THI	LUA	10/02/1997	101262690	35	31	39	350	07/10/2019
157	VU THI	LUYEN	11/28/1990	101088569	33	31	41	350	07/10/2019
158	LE VAN	LY	08/01/1990	101098193	35	31	39	350	07/10/2019
159	TRAN THI PHUONG	MAI	12/20/1993	022193001893	38	31	36	350	07/10/2019
160	NGUYEN HA	NGAN	10/22/1988	022188004366	38	33	34	350	07/10/2019

161	NGUYEN THI	THUY	05/18/1984	001184010743	33	31	41	350	07/10/2019
162	NGUYEN THI	THUY	10/04/1984	100841544	35	31	39	350	07/10/2019
163	NGUYEN THI THU	THUY	06/05/1993	101175405	38	31	36	350	07/10/2019
164	VU THI VIET	TRINH	05/15/1990	022190002114	35	31	39	350	07/10/2019
165	TRUONG THI	UYEN	07/28/1984	022184002347	35	31	39	350	07/10/2019
166	TRAN THI THU	YEN	11/06/1996	231226444	39	31	34	347	07/10/2019
167	NGUYEN THI VAN	ANH	05/16/1988	034188007715	38	31	34	343	07/10/2019
168	PHAM THI	DUYEN	03/25/1991	101122350	35	31	37	343	07/10/2019
169	PHAM THI	DUYEN	12/06/1991	142625810	38	31	34	343	07/10/2019
170	TRAN THI	DUYEN	07/29/1997	101321642	38	31	34	343	07/10/2019
171	NGUYEN THANH	HUONG	12/31/1992	101195831	35	31	37	343	07/10/2019
172	TRAN THI	LUYEN	08/12/1990	100992395	38	31	34	343	07/10/2019
173	DO THI THANH	MAI	09/09/1998	022198002896	38	31	34	343	07/10/2019
174	DO THI BICH	NGOC	08/02/1990	002190000029	38	31	34	343	07/10/2019
175	NGUYEN THI KIEU	OANH	04/15/1995	101258568	35	31	37	343	07/10/2019
176	LUU THI THU	PHUONG	06/15/1991	022191001800	31	31	41	343	07/10/2019
177	NGO THI MINH	PHUONG	11/19/1979	100674028	38	31	34	343	07/10/2019
178	NGUYEN MINH	PHUONG	04/15/1997	101321707	38	31	34	343	07/10/2019
179	TRAN THI THU	THAO	11/04/1995	022195000694	38	31	34	343	07/10/2019
180	NGUYEN THI THANH	THU	11/06/1997	101341833	38	31	34	343	07/10/2019
181	VU THI	THUY	10/28/1985	022185001315	38	31	34	343	07/10/2019

182	TRAN LINH	TRANG	04/25/1996	101279166	38	33	32	343	07/10/2019
183	PHAM THI BACH	TUYET	06/21/1997	022097002849	38	31	34	343	07/10/2019
184	NGUYEN THI	VAN	03/01/1993	022193001077	38	31	34	343	07/10/2019
185	TRAN THI	HUE	01/13/1990	183732014	35	32	35	340	07/10/2019
186	PHAN THI MAI	HUONG	11/15/1988	101008756	39	31	32	340	07/10/2019
187	LE KIM	OANH	02/09/1998	101262662	39	31	32	340	07/10/2019
188	DO DUC	ANH	01/10/1998	001098007827	38	31	32	337	07/10/2019
189	NHAM VAN	CHIEN	08/22/1997	101217930	38	31	32	337	07/10/2019
190	KHUC THANH	DU	06/23/1974	1177763	38	31	32	337	07/10/2019
191	VU THI KIM	DUNG	06/12/1995	022195000451	33	37	31	337	07/10/2019
192	VU THI THANH	HA	11/28/1981	100754492	38	31	32	337	07/10/2019
193	LUONG THI THU	HOAI	03/14/1987	100956143	38	31	32	337	07/10/2019
194	VU THI	HUONG	02/16/1998	030198002114	38	31	32	337	07/10/2019
195	BUI NGOC	HUYEN	12/17/1997	101271241	38	31	32	337	07/10/2019
196	NGUYEN THI	KIEU	01/02/1993	101196300	38	31	32	337	07/10/2019
197	TRAN KHANH	LINH	09/29/1997	163440834	38	31	32	337	07/10/2019
198	DO THI	LY	07/02/1997	101344209	38	31	32	337	07/10/2019
199	NGUYEN THI TUYET	MAI	03/26/1972	022172000830	38	31	32	337	07/10/2019
200	DANG HONG	NGAN	09/04/1998	101321486	38	31	32	337	07/10/2019
201	LE THI THUY	NGOC	08/26/1993	022193001699	38	31	32	337	07/10/2019
202	DAO HONG	QUANG	09/06/1982	022082000988	38	31	32	337	07/10/2019

203	DOAN THI	QUE	01/08/1991	101005533	38	31	32	337	07/10/2019
204	NGUYEN THANH	THAI	07/27/1994	101217328	31	31	39	337	07/10/2019
205	VU THI	THAM	10/20/1981	034181003448	38	31	32	337	07/10/2019
206	NGUYEN THI	THUY	07/11/1991	035191003029	38	31	32	337	07/10/2019
207	NGUYEN THI BICH	THUY	10/02/1980	022180002958	38	31	32	337	07/10/2019
208	LE HUYEN	TRANG	10/05/1996	1282382	38	31	32	337	07/10/2019
209	NGUYEN THI	TRANG	06/05/1994	101181711	38	31	32	337	07/10/2019
210	TRAN THI THANH	TRANG	10/22/1996	101263890	38	31	32	337	07/10/2019
211	DO HOANG	VUONG	11/19/1996	022096001419	38	31	32	337	07/10/2019
212	NGUYEN THI KIM	OANH	02/23/1998	101321492	36	31	32	330	07/10/2019
213	HOANG MAI	ANH	08/28/1994	101209727	CMT KHL				07/10/2019
214	NGUYEN THI PHUONG	ANH	07/14/1994	101163162	CMT KHL				07/10/2019
215	DO THI	BA	04/28/1988	100986714	CMT KHL				07/10/2019
216	NGUYEN THI	CHI	05/20/1993	101163362	CMT KHL				07/10/2019
217	HA TIEN	DAT	06/14/1990	100990063	CMT KHL				07/10/2019
218	PHAM THI	DIEN	05/05/1991	100996823	CMT KHL				07/10/2019
219	NGUYEN THI	DIU	02/06/1991	101038694	CMT KHL				07/10/2019
220	NGUYEN THI	HA	01/02/1992	101195258	CMT KHL				07/10/2019
221	DO THI	HAI	11/20/1992	230847469	CMT KHL				07/10/2019
222	DANG THU	HIEN	05/28/1993	142643555	CMT KHL				07/10/2019
223	LE THI	HOA	04/11/1993	101162849	Violated Regulation				07/10/2019

224	TRAN THI PHUONG	HUE	04/19/1997	101262277	CMT KHL	07/10/2019
225	HOANG THI HONG	LAN	09/22/1990	100998679	CMT KHL	07/10/2019
226	PHAN THI	LAN	10/22/1988	101323167	CMT KHL	07/10/2019
227	HA THI	LANH	04/25/1991	142702390	CMT KHL	07/10/2019
228	DUONG HUONG	LIEN	12/14/1997	101308664	CMT KHL	07/10/2019
229	VU THI	LIEN	09/21/1994	101140429	CMT KHL	07/10/2019
230	VU THI THUY	LIEN	11/21/1992	101160085	CMT KHL	07/10/2019
231	NGUYEN THI MY	LINH	06/14/1988	100836428	CMT KHL	07/10/2019
232	DINH THI	MAI	09/13/1992	101051639	CMT KHL	07/10/2019
233	NGUYEN THI	PHUONG	12/31/1980	100740301	CMT KHL	07/10/2019
234	TRAN VAN	TOAN	10/10/1989	172991421	CMT KHL	07/10/2019
235	HAU THI	TRANG	01/07/1994	101196112	CMT KHL	07/10/2019
236	TRAN THI	TUYET	11/05/1989	112402166	CMT KHL	07/10/2019